

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 03/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Việt Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Hùng;

2. Bà Trần Thị Trúc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HSST ngày 22/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Văn H, sinh năm: 1982 tại A – An Giang; nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện A, An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Bửu Sơn Kỳ Hương; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12. Cha: Đỗ Văn X, (chết); Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1954; Anh, chị em ruột có 06 người, bị cáo là người thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1989; Có 03 con chung: lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019 được tại ngoại.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2019 đến ngày 30/03/2019.

2. Họ và tên: Huỳnh Chí K, sinh năm: 1992 tại thị xã T, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp V, xã C, thị xã T, An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12. Cha: Huỳnh Văn S, sinh năm 1967; Mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1976. Anh em ruột có 04 người, bị cáo là người lớn nhất.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Ngày 08/8/2018 bị Công an thị xã T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2019 đến ngày 30/03/2019.

Bị cáo H và bị cáo K có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Bùi Phước H, sinh năm 1983, nơi cư trú: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người làm chứng:

Ông Trương Văn N, sinh năm 1982; (vắng mặt)

Ông Trương Văn B, sinh năm 1988; (có mặt)

Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1980. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 ngày 24/01/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu đất trống phía sau cánh đồng thuộc ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang, các đối tượng đang đánh bạc được thua bằng tiền nên Công an huyện A phối hợp cùng Công an xã V tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện Đỗ Văn H và Huỳnh Chí K đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lặc tài xỉu nên lực lượng tiến hành lập biên bản quả tang bắt giữ H và K cùng tang vật. Thu giữ: trên người Đỗ Văn H số tiền 6.930.000 đồng; trên người Huỳnh Chí K số tiền 11.614.000 đồng; trên chiếu bạc 3.340.000 đồng; gần khu vực chiếu bạc 7.340.000 đồng và các dụng cụ dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/01/2019, H đến khu đất trống phía sau cánh đồng tổ chức lặc tài xỉu được thua bằng tiền. H trực tiếp cầm cái lặc và ăn thua với các con bạc. Sòng tài xỉu có nhiều người tham gia đánh bạc nhưng H không quen biết ai, chỉ biết Huỳnh Chí K do có quan hệ quen biết trước đó. Đến khoảng 13 giờ 15 cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang H và K, những người khác lợi dụng tình trạng hỗn loạn đã tẩu thoát.

Đỗ Văn H khai mang theo số tiền 9.000.000 đồng (7.000.000 đồng dùng đánh bạc; 2.000.000 đồng dùng để mua sữa, tã cho con) tổ chức lặc tài xỉu cho mọi người đặt cược. Chơi được khoảng hơn 10 ván thì Công an đến bắt quả tang; Huỳnh Chí K khai khoảng 12 giờ 30 ngày 24/01/2019, K mang theo 11.654.000 đồng (10.000.000 đồng tiền anh Bùi Phước H gửi; 1.654.000 đồng dùng để đánh bạc) đến sòng tài xỉu do H lặc tham gia đánh bạc. K tham gia đặt cược 03 ván với số tiền 20.000 đồng/ván, thua hết 40.000 đồng thì Công an đến bắt quả tang.

Ngày 30/01/2019, H và K bị khởi tố, điều tra xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 14/VKS-HS ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Đỗ Văn H và Huỳnh Chí K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận cùng một số đối tượng khác trực tiếp tham gia đánh bạc, hình thức lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền. H là người trực tiếp cầm cái lặt và ăn thua với các con bạc, trong số tiền 9.000.000 đồng mang theo thì 7.000.000 đồng H dùng đánh bạc, còn 2.000.000 đồng là mua sữa và tả cho con.

Bị cáo K khai nhận cùng những người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) tham gia đánh bạc do H cầm cái lặt, trong số tiền mang theo 11.654.000 đồng thì có 10.000.000 đồng tiền anh Bùi Phước H gửi bị cáo.

Người làm chứng ông Trương Văn B trình bày: Trưa ngày 24/01/2019, ông đang trên đường về nhà thì thấy Công an đến bắt quả tang H và K tại sòng tài xỉu tại khu vực đất trống phía sau cánh đồng thuộc ấp V, xã V. Mọi chuyện sau đó thì ông không biết.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn H với mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm về tội “Đánh bạc”; xử phạt bị cáo Huỳnh Chí K với mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H và bị cáo K xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt; người làm chứng ông Trương Văn B có mặt, những người làm chứng còn lại vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét tính chất vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo H và bị cáo K khai nhận tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu, ăn thua bằng tiền với những đối tượng khác không rõ nhân thân, trong đó H là người trực tiếp cầm cái lắc, K và các đối tượng khác tham gia đánh bạc. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa.

[4] Bị cáo H có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo biết việc đánh bạc là vi phạm, bản thân bị cáo ngày 10/8/2017 bị Công an thị xã T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo lại không biết ăn năn hối cải, vì đam mê cờ bạc lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Cũng giống như bị cáo H, bị cáo K có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo ngày 08/8/2018 đã bị Công an thị xã T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo lại không biết ăn năn hối cải, vì đam mê cờ bạc lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi đánh bạc vừa vi phạm pháp luật, vừa là một trong những nguyên nhân gây ra các hành vi phạm tội khác, vừa làm cho kinh tế gia đình ngày càng suy kiệt.

[5] Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát truy tố các bị Hợp và Khang phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị mức hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ.

[6] Từ những căn cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo H và bị cáo K đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi tài xỉu được thua bằng tiền với tổng số tiền 9.884.000 đồng vào ngày 24/01/2019 nên bị cáo H và bị cáo K đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm vì giữa các bị cáo có sự liên quan với nhau về việc phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm có tính chất giản đơn. Tuy nhiên cần cụ thể hóa hành vi của các bị cáo xem xét mức án đối với từng bị cáo. Bị cáo H là người trực tiếp tổ chức, ăn thua với các con bạc nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo K tham gia cược chỉ có 03 ván, mỗi ván 20.000 đồng nên chỉ chịu trách nhiệm với vai trò thứ yếu nên hình phạt đối với bị cáo K sẽ thấp hơn bị cáo H.

[7] Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo K chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 08/8/2018 bị cáo K bị Công an thị xã T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”, bị cáo K đã đóng phạt xong. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù và cho hưởng án treo là phù hợp đối với bị cáo H và 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ đối với bị cáo K cũng phù hợp, đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo đang khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

- 01(một) tấm chiếu bạc, kích thước 1m x 2m (loại bao phân màu trắng) có ghi chữ tài, xỉu và số từ 04 đến 17; 01 (một) nắp đậy bằng nhựa màu đen; 01 (một) chén sành màu trắng; 06 (sáu) hột xí ngầu (06 mặt), các vật chứng này phục vụ cho việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 17.224.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Đây là số tiền bị cáo Hợp và bị cáo Khang dùng vào việc đánh bạc và tiền thu giữ bên ngoài chiếu bạc nhưng không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Riêng đối với số tiền thu được trên người của Trương Văn N 7.915.000 đồng và số tiền 10.000.000 đồng của Bùi Phước H gửi bị cáo K (qua xác minh) đã trả lại cho N và H theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 01/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A.

Số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo H không sử dụng vào việc đánh bạc đã trao trả cho bị cáo vào ngày 21/3/2019 nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án 03/5/2019.

Giao bị cáo Đỗ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện A, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí K phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Huỳnh Chí K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Huỳnh Chí K cho Ủy ban nhân dân xã C, thị xã T, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo K trong thời gian chấp hành hình phạt.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 17.224.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

(Theo giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 33 lập ngày 21 tháng 3 năm 2019, đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) tấm chiếu bạc, kích thước 1m x2m (loại bao phân màu trắng) có ghi chữ tài, xỉu và số từ 04 đến 17; 01 (một) nắp đậy bằng nhựa màu đen; 01 (một) chén sành màu trắng; 06 (sáu) hột xí ngầu (06 mặt).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A ngày 21/3/2019)

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn H và bị cáo Huỳnh Chí K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/5/2019), các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc

thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện A;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện A;
- Thi hành án DS huyện A;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Việt Quốc